

Số: 2318/QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1500/QĐ-TTg ngày 30/11/2024 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; số 1523/QĐ-TTg ngày 06/12/2024 về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội: số 1247/QĐ-BLĐTBXH ngày 09/8/2024 về việc phê duyệt kế hoạch và giao nhiệm vụ triển khai thực hiện công tác chuyên môn năm 2025; số 1254/QĐ-BLĐTBXH ngày 09/8/2024 về việc phê duyệt kế hoạch cải tạo, nâng cấp; mua sắm; sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn năm 2025 từ nguồn ngân sách nhà nước của các đơn vị trực thuộc Bộ; số 2313/QĐ-BLĐTBXH ngày 30/12/2024 về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Căn cứ Kết luận số 940-KL/BCSD ngày 27/12/2024 về Kết luận của Ban cán sự đảng về chủ trương đối với phương án phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc, trực thuộc Bộ tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan,

đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ, công việc và hoạt động của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động sắp xếp các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên để triển khai các công việc cấp bách, đột xuất, phát sinh trong quá trình chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ; chủ động cắt giảm, tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết; giảm các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác trong và ngoài nước để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước.

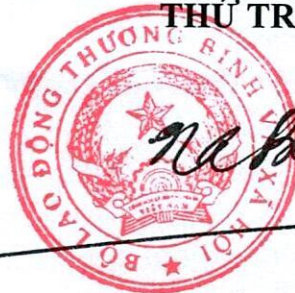
**Điều 3.** Căn cứ nhiệm vụ và kế hoạch triển khai thực hiện công tác chuyên môn năm 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1247/QĐ-BLĐT BXH ngày 09/8/2024 của Bộ, Thủ trưởng các đơn vị phê duyệt kế hoạch và dự toán chi tiết để triển khai thực hiện theo quy định, đảm bảo trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 được giao; trường hợp có thay đổi về nội dung, nhiệm vụ, phương thức và kinh phí thực hiện, Thủ trưởng các đơn vị tổng hợp, thuyết minh đầy đủ căn cứ pháp lý, cơ sở đề xuất điều chỉnh nội dung, nhiệm vụ, kinh phí thực hiện báo cáo Bộ phê duyệt trước khi triển khai thực hiện theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc, trực thuộc Bộ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

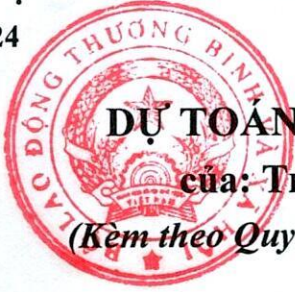
**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Bộ Tài chính;
- KBNN TW;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: VT, Vụ KHTC (08 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Bá Hoan**



**DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**

**của: Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh**

*(Kèm theo Quyết định số 2318/QĐ-BLĐTBXH ngày 30/12/2024)*

Đơn vị: Triệu đồng

LOẠI	MÃ SỐ/ KHOẢN	NỘI DUNG	Tổng cộng
01		<b>II. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (CHI TỪ NGUỒN VỐN TRONG NƯỚC)</b>	<b>20.812</b>
		<b>B. Chi phát triển sự nghiệp kinh tế - xã hội, quản lý hành chính</b>	<b>20.812</b>
070		<b>GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ</b>	<b>20.612</b>
		<b>CHI THƯỜNG XUYÊN</b>	<b>20.612</b>
	081	<b>Đại học</b>	<b>20.612</b>
		Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	13.201
		Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	7.411
100		<b>KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>	<b>200</b>
		<b>CHI THƯỜNG XUYÊN</b>	<b>200</b>
	102	<b>Khoa học xã hội và nhân văn</b>	<b>200</b>
		Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học - công nghệ	200
		<i>Khoản chi</i>	<i>200</i>
		<b>KHO BẠC NHÀ NƯỚC NƠI GIAO DỊCH</b>	<b>KBNN Nghệ An</b>
		<b>Mã số Kho bạc Nhà nước</b>	<b>1411</b>
		<b>Mã số đơn vị sử dụng ngân sách</b>	<b>1057325</b>

*Handwritten signatures and initials.*

**Ghi chú:****1. Hoạt động Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề 20.612 triệu đồng, bao gồm:**

**1.1. Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ: 13.201 triệu đồng**, đã bao gồm kinh phí hỗ trợ chi thường xuyên theo tiền lương tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP cả năm 2025. Đơn vị thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên gắn với sắp xếp tổ chức, bộ máy tinh giản biên chế, nâng cao tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

**1.2. Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ 7.411 triệu đồng, gồm:**

- Quỹ tiền thường thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP cả năm 2025: 2.840 triệu đồng.
- ✓ - Kinh phí hỗ trợ học phí và chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ: 1.604 triệu đồng. ✓
- ✓ - Kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 và Nghị định số 97/2023 ngày 31/12/2023 của Chính phủ: 2.300 triệu đồng. ✓
- ✓ - Thực hiện Chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg: 267 triệu đồng. ✓
- ✓ - Kinh phí thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ: 400 triệu đồng. ✓

**2. Chi sự nghiệp Khoa học và công nghệ 200 triệu đồng: kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học - công nghệ (triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2025 theo Quyết định số 2116/QĐ-BLĐT BXH ngày 17/12/2024 của Bộ).**

Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ, công việc và hoạt động của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định./.